

Bản án số: 91/2021/HS-ST .

Ngày 17-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN- THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Long

Bà Ngô Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2021/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Đào Huy Tr - Sinh năm 1982; sinh trú quán: Thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Huy T (đã chết) và bà Lê Thị Kh (đã chết); có vợ là Hoàng Thị H và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Đình Th - Sinh năm 1987; sinh trú quán: Thôn V, xã A, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình T và bà Lê Thị Ng; chưa có vợ; nhân thân: Ngày 01/6/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã được xóa án tích (Bản án số 30/2012/HSST); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện có mặt tại phiên tòa

3. Đào Xuân T - Sinh năm 1981; sinh trú quán: Thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân M và bà Nguyễn Thị R; có vợ là Phạm Thị Th và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Ông Hoàng Văn B – sinh năm 1964, địa chỉ: Thôn Đ, xã A, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ, ngày 23/7/2021, Đào Huy Tr đang thả lưới bắt cá ở cầu Gia Phú, thuộc thôn Đô Thịnh, xã Anh Nông thì thấy có 03 con chó đang chạy trên đồng. Trình quan sát thấy không có người và trời mưa nên nảy sinh ý định trộm chó. Tr lấy xe mô tô đi đến lán của Trần Đình Th tại đồng Mốc lấy 01 gậy tre rồi đi về nhà lấy điện thoại gọi cho Th rủ Th đi đánh chó về làm thịt uống rượu thì Th đồng ý. Khi Tr gọi điện, Th đang ngồi uống nước với Đào Xuân T tại nhà mình. Thủy kể cho Tr nghe và cả hai cùng đi đánh chó về làm thịt. Th và T mỗi người cầm một cái gậy gỗ, đi xe mô tô đến cánh đồng Mốc gặp Tr. Cả ba nhìn thấy 03 con chó đang ở gần mương nước và mỗi người dùng gậy đánh chết 01 con chó. Thế mang 01 con chó lên xe mô tô BKS 36N7-0581 của T; Tr, Th mỗi người mang 01 con chó lên xe mô tô BKS: 36N4-048.51 của Thủy. Cả 3 chở chó về lán của Th làm thịt và chia đều cho mỗi người. Ngày 24/7/2021, Th giao nộp 5,5kg thịt chó.

Quá trình điều tra, xác định 03 con chó màu lông xám là của ông Hoàng Văn B. Ông B cung cấp trọng lượng mỗi con: 26 kg, 18 kg và 18 kg, tổng cộng là: 62kg.

Tại Bản kết luận ngày 29/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Triệu Sơn kết luận: 03 con chó có trọng lượng 62kg có tổng trị giá là: 4.340.000đ.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động Nokia của Đào Huy Tr, 01 điện thoại di động Nokia của Trần Đình Th, 02 gậy tre, mô tô BKS 36N7-0581 của Thế, mô tô BKS: 36N4-048.51 của Th chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án huyện dân sự Triệu Sơn chờ xử lý theo quy định; Trả 5,5kg thịt chó cho ông Hoàng Văn B.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hoàng Văn B đã nhận số tiền 03 bị cáo bồi thường: 4.960.000đ. Ông B không yêu cầu giải quyết bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 94/CT-VKSTS ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố các bị cáo Đào Huy Tr, Trần Đình Th và Đào Xuân T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 65BLHS đối với cả 03 bị cáo. Áp dụng thêm i khoản 1 Điều 51BLHS Đào Huy Tr và Đào Xuân T tuyên phạt: Đào Huy Tr từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Trần Đình Th từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Đào Xuân T từ 06 tháng đến 09 tháng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Vật chứng: 01 điện thoại di động Nokia của Đào Huy Tr, 01 điện thoại di động Nokia của Trần Đình Th, 01 xe mô tô BKS 36N7-0581 của T liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Xe mô tô BKS: 36N4-048.51 Th đã bán cho anh Lê Xuân N trước ngày thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại xe cho bị cáo; 02 gậy tre không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đào Huy Tr, Trần Đình Th và Đào Xuân Th khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Bản cáo trạng truy tố, không có ý kiến gì tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đào Huy Tr, Trần Đình Th và Đào Xuân Th đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ, ngày 23/7/2021, Đào Huy Tr

thấy 03 con chó chạy trên đồng thì nảy sinh ý định trộm chó và gọi điện thoại rủ Th đi đánh chó về làm thịt uống rượu. Khi Th nói chuyện qua điện thoại với Tr thì có T đang ngồi uống nước cùng nên cả hai đồng ý đi đánh chó. Tr, Th và T mỗi người cầm 01 gậy gỗ đánh chết 03 con chó và dùng xe mô tô chở về lán của Th làm thịt và chia đều cho mỗi người. Hành vi lén lút trộm 03 con chó trị giá 4.340.000đ của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173BLHS. Vì vậy, Bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đối với hành vi của các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, tính chất của hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Tính chất hành vi phạm của các bị cáo Đào Huy Tr, Trần Đình Th và Đào Xuân T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Các bị cáo trộm 03 con chó có giá trị không lớn nhưng là tài sản mà ông B phải chăm nuôi trong thời gian dài mới có được. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là bột phát, không có sự chuẩn bị, phân công chặt chẽ nên vụ án có đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Đào Huy Tr là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Th và trực tiếp đánh chó chết nên có vai trò chính. Trần Đình Th, Đào Xuân T là người thực hành có vai trò sau Tr.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đào Huy Tr, Trần Đình Th và Đào Xuân T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại, người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo quy định điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS. Bị cáo Đào Huy Tr và Đào Xuân T có thêm tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định điểm i khoản 1 Điều 51BLHS. Vì vậy, được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Đào Huy Tr và Đào Xuân T có nhân thân tốt. Bị cáo Trần Đình Th bị kết án về tội “Cố ý gây thương tích” vào năm 2012 đã được xóa án tích, lần này bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, tài sản không lớn, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại và có vai trò thứ yếu trong vụ án.

HĐXX căn cứ vào tính chất của vụ án, tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã đánh giá ở trên để lên mức hình phạt

phù hợp cho các bị cáo. Đào Huy Tr, Đào Xuân T và Trần Đình Th đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ và nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ khả năng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có mức thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: 01 điện thoại di động Nokia của Đào Huy Tr, 01 điện thoại di động Nokia của Trần Đình Th, 01 xe mô tô BKS 36N7-0581 của T liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Xe mô tô BKS: 36N4-048.51 Th đã bán cho anh Lê Xuân N trước ngày thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại xe cho bị cáo; 02 gậy tre không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo Khoản 1,2 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106.

[8] Về dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại ông Hoàng Văn B trình bày đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu giải quyết phần dân sự nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 65 BLHS đối với cả 03 bị cáo. Áp dụng thêm: Điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS đối với Đào Huy Tr và Đào Xuân T.

Tuyên bố: Các bị cáo Đào Huy T, Trần Đình Th và Đào Xuân T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt:

1. Đào Huy Tr 10 (Mười) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Trần Đình Th 10 (Mười) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Đào Xuân T 7 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Khoản 1,2 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331,333,336,337 BLTTHS; Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia của Đào Huy Tr, 01 điện thoại di động Nokia của Trần Đình Th, 01 xe mô tô BKS 36N7-0581 ghi chữ Wave màu đỏ kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 082190 thu của Đào Xuân T

Tịch thu tiêu hủy 02 gậy tre.

Trả lại xe mô tô BKS: 36N4-048.51 hiệu Honda Wave màu đỏ đen kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 241015 cho Trần Đình Th.

(Các vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 15/VC/2022 ngày 19/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn).

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo Đào Huy Tr, Trần Đình Th và Đào Xuân T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND T. Thanh Hóa;
- VKSND T. Thanh Hóa;
- VKSND Triệu Sơn;
- Công an Triệu Sơn;
- Chi cục THA. Triệu Sơn;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu

